

# GIA ĐÌNH VỚI VIỆC GIÁO DỤC ĐẠO LÀM NGƯỜI CHO TRẺ EM VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. HOÀNG THỨC LÂN\*

1. Gia đình (GD) là trường học đầu đời, "cái nôi" nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (GD) con cái; là "cầu nối" cung cấp cho xã hội những công dân tương lai. GD có vai trò quan trọng trong giáo dục đạo làm người (GDĐLN), hình thành nhân cách "gốc" cho mỗi con người. Trong đó, cha mẹ là người thầy, nhà sư phạm đầu tiên hướng dẫn, điều chỉnh hành vi và nhân cách con trẻ và mỗi cá nhân luôn mang trong mình những phẩm chất, lối sống, hành vi của gia phong, dòng họ.

Hiện nay, có nhiều cách định nghĩa khác nhau về GD, nhưng đều hướng đến một nội dung: *GD là một hình thức tổ chức đời sống cộng đồng của con người, một thiết chế văn hóa xã hội đặc thù được hình thành, tồn tại và phát triển trên cơ sở quan hệ hôn nhân và huyết thống, quan hệ chăm sóc và nuôi dưỡng giữa các thành viên. GD bao gồm các mối quan hệ cơ bản: hôn nhân (vợ và chồng), huyết thống (cha mẹ với con cái, anh chị em ruột...) và thực hiện nhiều chức năng (như: tái sản xuất ra con người, kinh tế, thỏa mãn nhu cầu tâm, sinh lí, tình cảm); đặc biệt là chức năng GD con cái, trong đó có GDĐLN cho thế hệ trẻ.*

GDGD giữ vai trò quan trọng cho việc hình thành, phát triển nhân cách gốc cho trẻ em. Theo tác giả, *đạo làm người (ĐLN) là khái niệm dùng để chỉ những phẩm chất cấu thành cá nhân, bao gồm những quy phạm đạo đức (ĐĐ) và luân lí, phương thức xử thế của con người phù hợp với xã hội trong mỗi giai đoạn lịch sử; hay, ĐLN được hiểu là nguyên tắc ĐĐ mà con người có bổn phận gìn giữ và tuân theo, để sống và hòa nhập vào xã hội. Thực chất của ĐLN trong GD Việt Nam là GD các chuẩn mực ĐĐ, hành vi ứng xử, tình yêu lao động, năng lực thẩm mĩ cho trẻ em...*

2. Vai trò của GD trong GDĐLN cho trẻ em

1) *GD hành vi ĐĐ ban đầu cho trẻ em trong quan hệ GD và dòng họ.* GDGD cần thực hiện các nội dung sau:

- *Trẻ em được GD hành vi ĐĐ trong quan hệ GD.* Trong GD, từ khi đứa trẻ chập chững, tập đi, tập nói, chúng ta đã phải GD các kĩ năng giao tiếp, ứng xử với ông bà, cha mẹ, cô dì, chú bác, anh chị em ruột theo các chuẩn mực ĐĐ của GD, cộng đồng và xã hội; GD văn hóa ăn, mặc, ở, đi lại...

- *GD ngôn ngữ cho trẻ đối với mọi người xung quanh.* Khi trẻ đang tập nói, cần đặc biệt chú ý GD kĩ năng ngôn ngữ cho trẻ (biết thưa gửi với người trên đúng phép, "gọi dạ, bảo vâng", có ngôn ngữ trong sáng...; tuyệt đối không được nói trống không, vô lễ với mọi người). Để trẻ có ngôn ngữ hoàn thiện, cha mẹ và người thân phải có ngôn ngữ chuẩn mực trong khi giao tiếp ứng xử với nhau.

- *GD cho thế hệ trẻ lòng hiếu thảo (đạo hiếu) với ông bà, cha mẹ.* Trong GD, để trẻ em biết quan tâm, kính trọng, chăm sóc chu đáo, cha mẹ phải là tấm gương mẫu mực, trong cách đối xử với mọi người; họ phải biết hi sinh, vượt qua gian khổ để dành những điều tốt đẹp nhất cho con. Không những thế, cha mẹ cần luôn quan tâm, chăm sóc chu đáo con cái, dồn hết tình thương yêu, sức lực cho con khôn lớn, trưởng thành. Sự chu đáo của cha mẹ đã trở thành tấm gương giúp con mình có lòng hiếu thảo, biết quan tâm, chia sẻ, động viên người thân khi ốm đau, bệnh tật hay những lúc khó khăn, vất vả, hoạn nạn.

- *GD lòng biết ơn và ý thức giúp đỡ của con cháu với ông bà, cha mẹ.* Mỗi GD, dòng họ đều xây dựng hệ thống các quy tắc ĐĐ, ứng xử theo một tôn ti, trật tự, khuôn phép chặt chẽ, nhằm điều chỉnh các mối quan hệ giữa các thành viên trong GD và thân tộc. Cá nhân phục tùng lợi ích GD, thờ phụng tổ tiên, biết ơn cha mẹ, đặt chữ hiếu lên hàng đầu. GD hạnh phúc, ngoài sự no đủ về kinh tế, còn phải có đời sống tinh thần vui tươi, lành mạnh, có ông, bà, cha mẹ khỏe mạnh, sống lâu, vui vẻ bên con cháu thảo hiền. Giúp

\* Trưởng Đại học sư phạm Hà Nội

đỡ, chăm sóc người già chu đáo thể hiện đạo lí làm người trong GD Việt Nam.

- GD trẻ tuyệt đối né tránh sự xung đột thế hệ trong GD. Trong GD có nhiều thế hệ, quan hệ giữa ông bà và con cháu sẽ xuất hiện sự khác biệt về quan điểm, kinh nghiệm, nhu cầu và sở thích, nên dễ dẫn đến mâu thuẫn. Vì thế, nhiều bậc cha mẹ đã đặc biệt quan tâm GD trẻ biết tôn trọng sở thích của ông bà, phải sống vì mọi người, không ích kỉ, hẹp hòi, chạy theo nhu cầu của riêng mình, tránh mâu thuẫn, xung đột ảnh hưởng tới văn hóa GD và gây ra sự chia rẽ giữa các thế hệ...

- GD cho trẻ biết chia sẻ, cảm thông sâu sắc với điều kiện, hoàn cảnh, đời sống kinh tế của GD; không đua đòi, suy bì, tị nạnh với những GD có điều kiện kinh tế khá; có ý thức "đồng cam cộng khổ" của con cái với cha mẹ, biết yêu thương, cảm thông với cha mẹ khi khó khăn, hoạn nạn, để đưa đời sống GD ngày càng ổn định, hạnh phúc.

- GD hành vi ứng xử hòa thuận, thương yêu, đùm bọc giữa anh chị em ruột, cùng gánh vác trách nhiệm để xây dựng GD ấm no, hạnh phúc. Để có cuộc sống hòa thuận, cha mẹ cũng phải xử sự công bằng giữa các con, GD con trẻ biết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau theo tinh thần: "chị ngã em nâng", "môi hở răng lạnh", "máu chảy ruột mềm"... Trong GD, anh chị phải là tấm gương, có trách nhiệm chỉ bảo, dạy dỗ các em điều hay, lẽ phải; biết nhường nhịn, bao dung; ngược lại các em cũng phải tôn trọng, quý mến noi gương anh chị để giữ gìn truyền thống GD.

- GD hành vi ĐĐ cho trẻ trong quan hệ với cô dì, chú bác, họ hàng: biết tôn kính, yêu thương, đồng cảm; giao tiếp, cư xử phải tử tế; biết chia sẻ, giúp đỡ cô dì, chú bác khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo khả năng của mình, không nên thờ ơ, lãnh đạm, khinh thường làm rạn nứt tình cảm huyết thống, máu mủ.

- GD lòng nhân ái cho trẻ ngay từ tuổi ấu thơ. Trẻ phải biết tôn trọng mọi người, không tham lam, độc ác, lừa gạt, đối trá với những người xung quanh; có lòng bao dung, độ lượng, không chấp vặt, nhỏ nhen; biết phản đối, lên án những hành vi trái với ĐĐ, chạy theo lợi ích cá nhân mà bất chấp tất cả.

- GD đức tính khiêm tốn, thật thà, trung thực cho trẻ, biết tôn trọng sự thật; khi mắc lỗi phải biết nhận lỗi, không trốn tránh hoặc đổ lỗi sang người khác; "nói đi đôi với làm", biết giữ lời hứa, chữ tín với người khác.

**2) GD tình yêu lao động cho trẻ trong GD,** giúp các em có khả năng tham gia vào hoạt động thực tiễn, qua đó hình thành nhân cách, phát triển thể lực và trí tuệ. Thiếu GD tình yêu lao động, trẻ sẽ lười biếng, ỷ lại, vô cảm, không biết yêu thương, chia sẻ nỗi vất vả của cha mẹ, mà chỉ biết đòi hỏi, hưởng thụ, không biết hi sinh, cống hiến cho mọi người...

Trong GD, để GD thái độ, kĩ năng lao động cho trẻ, các bậc cha mẹ cần: hướng dẫn, giúp trẻ hình thành các kĩ năng, thói quen lao động tự giác, đi từ hành vi, thao tác đơn giản đến phức tạp; không được nuông chiều, làm thay, khiến con cái ỷ lại, không vươn lên trong cuộc sống...; GD trẻ biết kính trọng người lao động và sản phẩm lao động, giúp trẻ hiểu được nỗi vất vả, nặng nhọc của họ để tạo ra của cải vật chất; biết trân trọng sản phẩm lao động; có thói quen lao động khoa học (lập kế hoạch trong công việc, biết tiết kiệm thời gian, hoàn thành chu đáo công việc được giao, kết hợp giữa học với hành...). Ngoài ra, cha mẹ phải dành nhiều thời gian để đưa trẻ đi tham quan, tiếp xúc và trải nghiệm thực tiễn các ngành nghề nông nghiệp, công nghiệp... giúp trẻ hình thành sở thích và đam mê với hoạt động lao động để định hướng và chọn lựa nghề sau này. Cha mẹ cũng cần có những hiểu biết nhất định về năng lực của trẻ, sự phát triển tâm lí lứa tuổi; không được nuông chiều quá mức, hoặc giao cho trẻ những việc vượt quá sức làm ảnh hưởng xấu tới khả năng nâng cao chất lượng GD lao động.

**3) GD ý thức thẩm mĩ cho trẻ,** giúp trẻ nhận thức những giá trị thẩm mĩ sơ đẳng, ban đầu về cái đẹp trong tự nhiên, đời sống xã hội và trong bản thân con người. GD thẩm mĩ tạo động cơ, thái độ và sự khát vọng cho trẻ em vươn tới sự hài hòa, hoàn thiện, phát triển về trí tuệ, thể lực, tinh thần sáng tạo trong quá trình học tập, lao động.

GD thẩm mĩ còn giúp trẻ có tâm hồn trong sáng hơn, biết phân biệt đẹp, xấu, thiện, ác, để đánh giá, phê phán, lựa chọn giá trị sống cho mình. Trong GD, cha mẹ GD cái đẹp cho con cái trong giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi ĐĐ, trật tự, kỉ cương... (chẳng hạn, phải dạy con trẻ biết cách xưng hô, ứng xử với mọi người hợp quy tắc, chuẩn mực của xã hội; biết bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; biết nhường nhịn người già và em nhỏ...); giúp con cái phát triển năng lực nhận thức, đánh giá cái đẹp, năng lực tri giác, cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và nghệ

thuật. Từ đó, hình thành ở trẻ tình cảm và thị hiếu thẩm mỹ đúng đắn, phù hợp với các giá trị dân tộc và thời đại; luôn biết trân trọng, khát khao vươn tới cái đẹp và hành động theo cái đẹp.

**4) GD giới tính cho trẻ.** Trong GD, cha mẹ phải có kiến thức về GD giới tính, hiểu về đặc điểm tâm, sinh lí của con trẻ để lựa chọn phương pháp GD phù hợp, hiệu quả. GD giới tính phải được thực hiện từ đơn giản đến phức tạp, từ trang phục đến cử chỉ, hành vi, thái độ, phong cách cho trẻ. Ngay trong cách lựa chọn trang phục cho trẻ trai, trẻ gái, cha mẹ cũng phải có sự lựa chọn màu sắc phù hợp, vì chúng sẽ ảnh hưởng đến tính cách, hành vi giới tính của các em sau này. Cha mẹ cần chú ý vào việc nuôi dạy con từ nhỏ, dành thời gian chơi, chăm sóc, hướng dẫn con một cách chu đáo, tỉ mỉ. Từ đó, giúp trẻ hình thành thái độ, hành vi giới tính đúng đắn, hài hòa trong quan hệ bạn bè; có khả năng vượt qua những khó khăn trong tuổi vị thành niên an toàn để xây dựng cuộc sống lành mạnh, hướng tới cuộc sống hạnh phúc; vượt qua những thay đổi, khủng hoảng tâm lí tuổi dậy thì...

**5) GD ý thức bảo vệ môi trường sống,** giúp trẻ nhận thức đúng về môi trường, ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường, từ đó có thói quen và kĩ năng bảo vệ môi trường; hiểu biết về những hành vi gây ô nhiễm môi trường, hậu quả của nó đối với sức khỏe con người và sự mất cân bằng sinh thái. Từ đó có thái độ lên án, phê phán hành vi phá hoại môi trường...

3. GD có vị trí vai trò hết sức quan trọng trong ĐLN cho trẻ em. Để phát huy hơn nữa vai trò đó, theo chúng tôi, cần: 1) Hoàn thiện GD Việt Nam (nâng cao trình độ, năng lực, phẩm chất của các bậc cha mẹ trong GD; tạo không khí GD êm ấm, hòa thuận; cha mẹ là tấm gương mẫu mực, nghiêm khắc, khoan dung, độ lượng); 2) Thống nhất mục đích GDGD, nhà trường và xã hội trong đào tạo con người mới xã hội chủ nghĩa; 3) Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với GD và trẻ em; 4) Nhà nước cần có chính sách phù hợp, nâng cao chất lượng xây dựng GD văn hóa mới; 5) Khắc phục và loại bỏ những tệ nạn GD (như bạo lực GD, trọng nam khinh nữ...). □

#### Tài liệu tham khảo

1. Doãn Chính. **Đại cương lịch sử triết học phương Đông cổ đại.** NXB Thanh niên, H. 2003.

2. Nguyễn Hữu Vui (chủ biên). **Lịch sử triết học.** NXB Chính trị quốc gia, H. 2004.
3. Trần Thị Hương (chủ biên). **Giáo dục học đại cương.** NXB Đại học sư phạm, H. 2009.
4. Vũ Hồng Tiến (chủ biên). **Giáo dục học gia đình.** NXB Giáo dục, H. 2005.
5. Trần Hựu. **Đến hiện đại từ truyền thống.** NXB Văn hóa, H. 1996.

#### SUMMARY

*Education as the director for the younger generation in Vietnam have important and essential meaning, it constitutes the original character, profoundly affect every person throughout life. The family that is the first school of every human life, profoundly influenced the character and future of the young generation in Vietnam. Thus, the article focused on analyzing the role and importance of family in education behavior, love of labor, aesthetic education, environmental protection consciousness according to the social norms... for children. Thereby, a solution is proposed in order to promote the fundamental role of the family in the proper behavior of education for today's children.*

## Biểu hiện cảm xúc của học sinh...

(Tiếp theo trang 18)

2. Bùi Xuân Cậy. **Đường đô thị và tổ chức giao thông.** NXB Giao thông vận tải, H. 2009.
3. Nguyễn Như Chiến. **Nghiên cứu hành vi chấp hành luật giao thông đường bộ của học sinh trung học cơ sở.** Luận án tiến sĩ tâm lí học. Viện Tâm lí học, H. 2009.

#### SUMMARY

*High school pupils is also one of the social group level often in traffic, many families like to get ownership of all the vehicles in different levels. There are many reasons such as parental work, family circumstances can not take them to school, or the family meet the demands of their children to driving themselves in traffic. When they do all of their travel work also exists the negative and potential risks. Find out some of the emotions expressed in terms of high school pupils participating in traffic to understand their psychological characteristics, behavior self-involved traffic contributing to regulate the behavior, awareness education abide by and comply with the rules of traffic safety of pupils, limited regrettable mistakes occur in this age group. Ensuring the safety for themselves as well as inform those involved in the movement of them.*